

NGHỊ QUYẾT

**Về chủ trương đầu tư dự án Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt
phát điện tại xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai
theo phương thức đối tác công tư (PPP)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư ngày 18 tháng 6 năm 2020;

*Căn cứ Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư
theo phương thức đối tác công tư;*

*Xét Tờ trình số 153/TTr-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về chủ trương đầu tư dự án Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt phát
điện tại xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai theo phương thức đối tác
công tư; Báo cáo thẩm tra số 604/BC-BKTNS ngày 21 tháng 9 năm 2022 của
Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu
Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt phát điện tại xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai theo phương thức đối tác công tư với các nội dung sau:

1. Mục tiêu dự án:

a) Đáp ứng nhu cầu xử lý rác thải sinh hoạt khu vực thành phố Biên Hòa, huyện Vĩnh Cửu và các vùng lân cận bằng công nghệ cao đốt rác - phát điện, đảm bảo tuân thủ các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn môi trường, vệ sinh công nghiệp và an toàn của Việt Nam, không gây ô nhiễm thứ cấp, thay thế chôn lấp và tiết kiệm quỹ đất, giảm phát thải khí nhà kính.

b) Góp phần bảo vệ môi trường, phù hợp với xu hướng phát triển kinh tế bền vững trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

c) Tăng cường khả năng cung cấp cho lưới điện 110kV trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Dự kiến quy mô, địa điểm thực hiện dự án:

a) Quy mô đầu tư: Công trình điện rác cấp I, ($TCS > 15 - 70 \text{ MW}$); Công trình xử lý chất thải rắn cấp đặc biệt ($TCS \geq 500 \text{ tấn/ngày đêm}$).

Dự án gồm các hạng mục chính như sau:

+ Cụm nhà máy chính;

+ Các xưởng phụ gồm: gian tiếp nhận rác; hầm rác; ép ráo nước và cấp liệu; gian gom nước rỉ rác; gian lò đốt rác - lò hơi; gian turbine hơi; phòng điều khiển tổng hợp; gian xử lý khí thải và ống khói; gian chứa xỉ lò; buồng khí nén, gian sửa chữa;

+ Khu văn phòng và khu tổng hợp;

+ Khu phụ trợ gồm: trạm bơm; tháp giải nhiệt nước làm mát; khu chứa dầu; trạm xử lý nước thải và nước rỉ rác, khu xử lý xỉ và tro bay, trạm cân, phòng bảo vệ và các khu vực để xe; trạm biến áp.

+ Đường giao thông nội bộ, cây xanh, mặt nước.

b) Công suất dự án:

- Giai đoạn 1: Xử lý rác thải 800 tấn/ngày và công suất phát điện 20 MW.

- Giai đoạn 2: Xử lý rác thải 1.200 tấn/ngày và công suất phát điện 30MW.

c) Công nghệ ứng dụng cho dự án: Công nghệ sản xuất điện từ rác thải sinh hoạt (*đảm bảo tỷ lệ tro bay < 2,5% và tỷ lệ tro đáy < 5%*).

d) Địa điểm thực hiện dự án: xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

3. Dự kiến thời gian thực hiện dự án: khoảng 3 năm, kể từ khi khởi công xây dựng (*dự kiến từ năm 2023*).

4. Dự kiến nhu cầu sử dụng đất: khoảng 12 ha (*thuộc Khu quy hoạch xử lý rác thải 50 ha đã được duyệt*).

5. Dự kiến loại hợp đồng dự án PPP: Hợp đồng Xây dựng - Sở hữu - Kinh doanh (Hợp đồng BOO).

6. Sơ bộ tổng mức đầu tư của dự án: 2.286.325.000.000 đồng (*Hai ngàn hai trăm tám mươi sáu tỷ, ba trăm hai mươi lăm triệu đồng*).

7. Sơ bộ phương án tài chính của dự án

a) Cơ cấu nguồn vốn: Vốn chủ sở hữu khoảng 379.000.000.000 đồng (*chiếm 16,57% tổng mức đầu tư*); vốn huy động khoảng 1.907.325.000.000 đồng (*chiếm 83,42% tổng mức đầu tư*).

b) Vốn nhà nước trong dự án: không.

8. Ưu đãi và bảo đảm đầu tư: Tổ chức thực hiện việc ưu đãi và bảo đảm đầu tư theo quy định pháp luật hiện hành.

9. Cơ chế chia sẻ phần tăng, giảm doanh thu:

a) Dự án này áp dụng cơ chế chia sẻ phần tăng doanh thu theo quy định tại khoản 1 Điều 82 của Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

b) Dự án này không áp dụng cơ chế chia sẻ phần giảm doanh thu theo quy định tại khoản 2 Điều 82 của Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

10. Cơ quan có thẩm quyền, nhà đầu tư đề xuất dự án

a) Cơ quan có thẩm quyền: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

b) Nhà đầu tư đề xuất dự án: Liên danh Công ty cổ phần thương mại và Đầu tư công nghệ ECOTECH Việt Nam (Địa chỉ: Số A50, BT4, Khu đô thị Mỹ Đình 2, phường Mỹ Đình, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội) và Công ty cổ phần Le Delta (Địa chỉ: số A6, Lô A, Khu 5,2 ha, dự án nhà ở cho cán bộ cao cấp và cán bộ của Ban Đảng Trung ương, phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm triển khai thực hiện theo đúng quy định pháp luật về đất đai, tài sản công, bảo vệ môi trường, đấu thầu, đầu tư theo phương thức đối tác công tư và quy định pháp luật có liên quan; trong đó, việc lựa chọn nhà đầu tư phải đảm bảo minh bạch để lựa chọn nhà đầu tư tốt nhất, sử dụng công nghệ tiên tiến và có giải pháp xử lý tro bay, tro đáy đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm báo cáo tiến độ thực hiện dự án tại các kỳ họp thường lệ cuối năm của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Khoá X Kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 22 tháng 9 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 22 tháng 9 năm 2022.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội (A + B);
- Văn phòng Chính phủ (A + B);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm tra VB.QPPL - Bộ Tư pháp;
- Bí thư Tỉnh ủy;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Nai;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh và các đoàn thể;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- VKSND, TAND, CTHADS tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp huyện;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Đồng Nai, Đài PT-TH Đồng Nai;
- Lưu: VT, Phòng CTHĐND.



CHỦ TỊCH

Thái Bảo